

KẾT QUẢ ĐỀ XUẤT Ý TƯỞNG ĐỀ TÀI KH&CN CẤP SINH VIÊN NĂM 2019-2020

Thang điểm	
Chủ đề tốt, có tính mới	30
Nội dung nghiên cứu phù hợp với sinh viên	30
Cách tiếp cận hợp lý, khả thi	20
Kết quả đầu ra rõ ràng	20
Tổng	100

TT	Tên đề xuất	Mục tiêu	Hiệu quả và sản phẩm	Chủ nhiệm	Đơn vị	Góp ý của Hội đồng	Điểm đạt
I. Các ý tưởng đề tài KH&CN tài cấp cơ sở năm học 2019-2020 được Nhà trường cấp kinh phí thực hiện nếu đề cương chi tiết được hội đồng thông qua							
1	Nghiên cứu mô hình bể lọc nước quy mô phòng thí nghiệm xử lý Asen (As) trong nước ăn uống, sinh hoạt bằng các vật liệu lọc đơn giản.	1. Xây dựng mô hình bể lọc nước xử lý Asen trong nước ăn uống, sinh hoạt bằng các vật liệu lọc đơn giản với quy mô phòng thí nghiệm tại Trung tâm Xét nghiệm – Trường Đại học Y tế công cộng.	<input type="checkbox"/> 01 bản thảo bài báo trong nước. <input type="checkbox"/> 01 bài báo cáo tham dự Hội nghị KH&CN phù hợp. Kết quả nghiên cứu có thể được trình bày tại các hội nghị khoa học về lĩnh vực liên quan đến Chất lượng nước ăn uống, sinh hoạt, một lĩnh vực đang rất được quan tâm ở nước ta hiện nay. Kết quả nghiên cứu góp phần bổ sung tư liệu có thể sử dụng trong truyền thông/ giảng dạy ở chương trình đào tạo Cử nhân Công nghệ kỹ thuật môi trường chuẩn bị triển khai tại Trường Đại học Y tế công cộng. Kết quả nghiên cứu đưa ra khuyến nghị cho việc sử dụng một số vật liệu lọc đơn giản có khả năng xử lý Asen trong nước.	Nhóm SVk16	K16	Có tính mới, phê duyệt ý tưởng để xây dựng đề cương	80

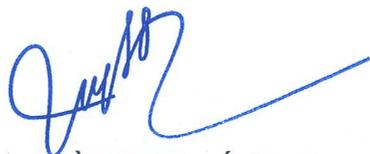
2	<p>Nhu cầu tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe tâm thần của sinh viên các Trường Đại học trên địa bàn Hà Nội (Nghiên cứu trường hợp tại ĐH Bách Khoa, ĐH Y Hà Nội và Học viện Báo chí Tuyên Truyền)</p>	<p>1. Mô tả nhu cầu tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe tâm thần của sinh viên ở các Trường ĐH trên địa bàn Hà Nội. 2. Mô tả thực trạng cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe tâm thần của sinh viên ở các Trường ĐH trên địa bàn Hà Nội. 3. Phân tích một số yếu tố liên quan đến việc tiếp cận và sử dụng dịch vụ chăm sóc sức khỏe tâm thần của sinh viên</p>	<p>1 Bài báo 1 Báo cáo tại hội nghị khoa học</p>	<p>Nguyễn Quỳnh Mai</p>	<p>K16</p>	<p>Có thể triển khai, phê duyệt sy tương để xây dựng đề cương</p>	<p>75</p>
3	<p>Nhận thức và thực thành sử dụng sản phẩm thân thiện với môi trường thay thế đồ dùng nhựa và nilon trong sinh hoạt của sinh viên trường Đại học Y tế Công cộng năm 2020.</p>	<p>1. Mô tả thực trạng sử dụng sản phẩm thân thiện với môi trường thay thế đồ dùng nhựa và nilon trong sinh hoạt của sinh viên Trường Đại học Y tế Công cộng năm 2020. 2. Phân tích mối liên quan giữa nhận thức và thực hành sử dụng sản phẩm thân thiện với môi trường thay thế đồ dùng nhựa và nilon trong sinh hoạt của sinh viên Trường Đại học Y tế Công cộng năm 2020.</p>	<p>Là bằng chứng đáng giá cho những chính sách, can thiệp hay hoạt động tác động làm giảm thiểu ô nhiễm nhựa và nilon. Thay đổi quan niệm, gắn nhận thức với thực hành trong việc sử dụng sản phẩm thân thiện với môi trường thay thế đồ dùng nhựa và nilon.</p>	<p>Nguyễn Thị Thanh Xuân</p>	<p>K16</p>	<p>Chỉ phê duyệt ý tưởng để xây dựng đề cương nếu đối tượng mở rộng ra là là sinh viên một số trường đại học chứ không chỉ ĐHYTCC.</p>	<p>75</p>

4	<p>Những yếu tố liên quan đến động cơ học tập của học viên hệ vừa học vừa làm Trường Đại học Y Tế công cộng năm 2020</p>	<p>Qua việc nghiên cứu về động cơ học tập của học viên hệ vừa học vừa làm tại Trường Đại Học Y Tế Công Cộng, tôi muốn đưa ra những kết luận về động cơ học tập của học viên hệ vừa học vừa làm từ đó giúp đề xuất nhằm giúp đưa ra những kế hoạch, chương trình giảng dạy phù hợp vừa đảm bảo chất lượng giảng dạy, vừa phù hợp với mong muốn của học viên nhờ xây dựng được hệ thống động cơ học tập đúng đắn.</p>	<p>Nghiên cứu được thực hiện trên đối tượng học viên vừa học vừa làm đang học tại trường Đại Học Y Tế Công Cộng bao gồm các khóa Y tế công cộng K12, K13, K14 và khóa Xét nghiệm y học K1, xét nghiệm y học dự phòng K1 Dự kiến hiệu quả mang lại: Xác định được thực trạng động lực của học viên vừa học vừa làm và các yếu tố tác động đến động lực. Khảo sát về ý kiến, nguyện vọng, mong muốn của các học viên về chương trình học, chất lượng giảng dạy. Từ việc mô tả được hệ thống động cơ học tập là điều trọng yếu để từ đó điều chỉnh, cải thiện kế hoạch, lộ trình, định hướng học tập tốt nhất sao cho vừa đảm bảo chất lượng giảng dạy vừa phù hợp với nguyện vọng, mong muốn của học viên.</p>	<p>Đỗ Quang Anh</p>	<p>CNYT CCCQ 15</p>	<p>2 đề xuất này kết hợp thành 1 đề tài và làm trên 2 đối tượng là học viên vừa học vừa làm và cử nhân chính quy. Phê duyệt ý tưởng để viết đề cương</p>	<p>75</p>
5	<p>Những yếu tố liên quan đến động cơ học tập của sinh viên Trường Đại Học Y Tế Công Cộng năm 2020</p>	<p>Qua việc nghiên cứu về động cơ học tập của sinh viên tại Trường Đại Học Y Tế Công Cộng, tôi muốn mô tả được động cơ học tập của sinh viên trường Đại Học Y Tế Công Cộng từ đó giúp đề xuất nhằm giúp đưa ra những kế hoạch, định hướng giảng dạy phù hợp vừa đảm bảo chất lượng giảng dạy, vừa phù hợp với mong muốn của sinh viên nhờ xây dựng được hệ thống động cơ học tập đúng đắn.</p>	<p>Xác định được thực trạng động lực học tập của sinh viên trường Đại Học Y Tế Công Cộng và các yếu tố liên quan đến động lực. Khảo sát về ý kiến, nguyện vọng, mong muốn của các học viên về chương trình học, chất lượng giảng dạy. Việc mô tả được thực trạng và các yếu tố liên quan của hệ thống động cơ học tập sẽ là cơ sở để từ đó điều chỉnh, cải thiện kế hoạch, lộ trình, định hướng học tập tốt nhất sao cho chương trình học tập vừa đảm bảo chất lượng giảng dạy vừa phù hợp với nguyện vọng, mong muốn của học viên.</p>	<p>Đỗ Quang Anh</p>	<p>CNYT CCCQ 15</p>		

6	Nhận thức, thái độ hành vi thức khuya của sinh viên 3 Trường ĐHYTCC, Học viện Tài chính, và ĐH Mở Địa chất năm 2020	<p>1: Mô tả nhận thức, thái độ hành vi thức khuya của sinh viên 3 trường ĐHYTCC, Học viện Tài chính và Đại học Mở- Địa chất năm 2022</p> <p>2: Mô tả thực trạng thức khuya của sinh viên 3 trường ĐHYTCC, Học viện Tài chính và Đại học Mở- Địa chất năm 2020.</p> <p>3: Xác định một số yếu tố liên quan giữa nhận thức, thái độ với hành vi thức khuya của sinh viên 3 trường ĐHYTCC Học viện Tài chính và Đại học Mở- Địa chất năm 2020.</p>	<p>Kết quả nghiên cứu là cơ sở dữ liệu cho các nghiên cứu khác liên quan đến đánh giá bệnh lí và tâm lí của sinh viên trong cộng đồng người Việt Nam.</p> <p>Kết quả nghiên cứu cung cấp cái nhìn sâu sắc cho các chương trình can thiệp cải thiện hay dự phòng các ảnh hưởng liên quan.</p>	Nguyễn Quỳnh Mai	K16	Nên đi theo hướng tìm hiểu về nhận thức, thái độ, hành vi sinh hoạt và học tập ngoài giờ lên lớp của sinh viên 3 trường	70
II. Các ý tưởng không được chọn							
7	Thực hành mô hình 5s và một số yếu tố liên quan của sinh viên cử nhân chính quy tại Trường Đại học Y tế công cộng năm học 2019-2020	<p>1. Mô tả thực hành mô hình 5s của đối tượng cử nhân chính quy tại Trường Đại học Y tế công cộng năm học 2019-2020</p> <p>2. Xác định một số yếu tố liên quan đến thực hành mô hình 5s tại Trường Đại học Y tế công cộng năm học 2019-2020</p>	Là nguồn dữ liệu cung cấp thông tin chính xác cho việc đánh giá kết quả triển khai thực hiện các hoạt động năm học 2019-2020	Trần Đỗ Bảo Nghi	K16		50

8	Đánh giá hiệu quả truyền thông giáo dục sức khỏe trong thay đổi kiến thức, thái độ, thực hành phòng chống tác hại thuốc lá của sinh viên, giáo viên nhân viên Trường Đại học Y tế công cộng năm học 2019-2020	Đánh giá hiệu quả công tác truyền thông giáo dục sức khỏe trong việc thay đổi kiến thức, thái độ, thực hành trong phòng chống tác hại thuốc lá trong trường đại học Y Tế Công Cộng trong năm học 2019-2020.	<p>Dự kiến hiệu quả mang lại:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đưa nội dung cấm hút thuốc lá trong trường học vào vào tiêu chí thi đua khen thưởng của sinh viên, giáo viên và nhân viên nhà trường. - Tăng cường kiến thức về tác hại của thuốc lá bằng nhiều hình thức như: tổ chức cho sinh viên, giáo viên và nhân viên nghe nói chuyện chuyên đề, hội thảo, sinh hoạt văn nghệ, hội thi, phát thanh hàng tuần của trường về chuyên đề tác hại của thuốc lá. - Ban giám hiệu nhà trường phối hợp với công đoàn, đoàn thanh niên có sự phân công cụ thể trong việc công tác phòng chống tác hại thuốc lá 	CLB nói không với thuốc lá		50
9	Thực trạng giáo dục nội quy, nề nếp học tập cho sinh viên trường Đại Học Y Tế Công Cộng Hà Nội năm 2019-2020.	<p>1. Việc giáo dục nội quy, nề nếp học tập cho SV giúp SV có những hiểu biết tương đối đầy đủ về nội quy, nề nếp học tập; có ý thức tự giác, chủ động trong chấp hành nội quy. Điều này góp phần xây dựng môi trường nhà trường kỷ luật, kỷ cương và nề nếp.</p> <p>2. Đề xuất các biện pháp giúp nâng cao kết quả và hiệu quả giáo dục nội quy, nề nếp cho SV.</p>	Việc giáo dục nội quy, nề nếp học tập cho SV đã đạt được những kết quả nhất định giúp SV có những hiểu biết tương đối đầy đủ về nội quy, nề nếp học tập; có ý thức tự giác, chủ động trong chấp hành nội quy. Điều này góp phần xây dựng môi trường nhà trường kỷ luật, kỷ cương và nề nếp. Tuy nhiên, việc rèn luyện giáo dục nội quy, nề nếp học tập cho sinh viên vẫn còn những tồn tại cần phải được khắc phục như: phương pháp giáo dục mới chỉ tập trung nhiều vào tác động lên nhận thức của SV, các lực lượng giáo dục chưa thực hiện tốt vai trò của mình, vai trò của cố vấn học tập và giảng viên giảng dạy bộ môn chưa được phát huy hết; thái độ chấp hành nội quy học tập của SV chưa cao, vẫn còn nhiều tranh cãi nội	Đảng Đình Hiếu	K16	50

TRƯỞNG PHÒNG QLKH&CN



Trần Thị Tuyết Hạnh



KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Hoàng Văn Minh